

Số: /TTr-BCY

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Thông tư quy định “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đặc tính kỹ thuật mật mã sử dụng trong các sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu giữ”

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Thực hiện Chương trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật năm 2021, Ban Cơ yếu Chính phủ chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đặc tính kỹ thuật mật mã sử dụng trong các sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu giữ”.

Ban Cơ yếu Chính phủ kính trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Dự thảo Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

Đảm bảo an toàn thông tin là một nhu cầu thiết yếu để thúc đẩy và phát triển công nghệ thông tin, đặc biệt trong bối cảnh nguy cơ mất an toàn thông tin cùng với hàng loạt các sự cố về mạng, các vấn nạn trong các lĩnh vực tài chính, ngân hàng, hàng không đang diễn ra phổ biến trên toàn thế giới... Việc đánh giá an toàn thông tin cho các sản phẩm an toàn thông tin nói chung và cho sản phẩm mật mã dân sự nói riêng đã được các tổ chức đánh giá trên thế giới đặc biệt quan tâm. Trên thế giới, hệ thống tiêu chuẩn quốc tế (ISO, ISO/IEC) và hệ thống tiêu chuẩn quốc gia của một số nước như Hoa Kỳ, Anh, Nhật Bản,... về lĩnh vực an toàn và bảo mật thông tin nói chung tương đối đầy đủ, bao gồm hầu hết lĩnh vực mật mã như: yêu cầu an toàn cho mô đun mật mã, yêu cầu kiểm thử cho mô đun mật mã, mật mã phi đối xứng, mật mã đối xứng, mã dòng, hàm băm mật mã, mã xác thực thông báo, chữ ký số, các bộ tạo số ngẫu nhiên,... Các khuyến nghị về an toàn mật mã cho sản phẩm sử dụng cho việc lưu giữ dữ liệu cũng được các tổ chức uy tín trên thế giới công bố như Viện Tiêu chuẩn và Công nghệ quốc gia Hoa Kỳ (NIST) hay Cơ quan an toàn thông tin liên bang Đức (BSI), ...

Hiện nay, tại Việt Nam, do nhu cầu về đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin ngày càng gia tăng, việc kinh doanh, sử dụng sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu giữ ngày càng trở nên phổ biến. Tuy nhiên, một số thuật toán và giao thức mật mã sử dụng trong sản phẩm không còn đảm bảo an toàn vẫn đang được kinh doanh và sử dụng gây mất an toàn cho người sử dụng. Cần có quy định thống nhất và cụ thể về yêu cầu trong sử dụng kỹ thuật mật mã cho sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu giữ để giải

quyết vấn đề nêu trên.

Về căn cứ pháp lý, Luật an toàn thông tin mạng có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2016 đã ban hành các quy định cụ thể về quản lý chất lượng sản phẩm mật mã dân sự, trong đó giao Ban Cơ yếu Chính phủ giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý mật mã dân sự, quản lý chất lượng sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, quản lý công tác đánh giá, công bố hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm mật mã dân sự (Khoản 4 Điều 52); “xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự; quản lý chất lượng sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự” (Khoản 7 Điều 38); Điều a Khoản 1 Điều 39 quy định “Trước khi tổ chức, cá nhân đưa sản phẩm an toàn thông tin mạng vào lưu thông trên thị trường phải thực hiện chứng nhận hợp quy hoặc công bố hợp quy và sử dụng dấu hợp quy”. Việc xây dựng các quy chuẩn kỹ thuật làm căn cứ thực hiện chứng nhận và công bố hợp quy sản phẩm mật mã dân sự và nhằm thực hiện các mục tiêu:

- Đối với cơ quan quản lý nhà nước: quản lý đảm bảo chất lượng sản phẩm mật mã dân sự, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh và người tiêu dùng.

- Đối với doanh nghiệp kinh doanh: giúp sàng lọc các sản phẩm không phù hợp, không đáp ứng được yêu cầu, chất lượng kém ra khỏi thị trường, chỉ có sản phẩm đảm bảo yêu cầu chất lượng đến tay khách hàng.

- Đối với người sử dụng: được sử dụng sản phẩm mật mã dân sự chất lượng tốt, đảm bảo an toàn.

## II. QUAN ĐIỂM SOẠN THẢO THÔNG TƯ

Dự thảo Thông tư được xây dựng trên các quan điểm cơ bản sau đây:

1. Bám sát quy định tại Luật an toàn thông tin mạng năm 2015, trong đó Ban Cơ yếu Chính phủ có trách nhiệm xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, quản lý công tác đánh giá, công bố hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm mật mã dân sự.

2. Đáp ứng yêu cầu cấp thiết của thực tiễn hoạt động quản lý nhà nước về mật mã dân sự.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự.

## III. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO THÔNG TƯ

Ngày 17/02/2021, Ban Cơ yếu Chính phủ đã có Quyết định số 83/QĐ-BCY giao nhiệm vụ xây dựng “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đặc tính kỹ thuật mật mã sử dụng trong các sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu giữ” cho Cục Quản lý mật mã dân sự và Kiểm định sản phẩm mật mã (Cơ quan soạn thảo) chủ trì thực hiện.

Cơ quan soạn thảo đã biên soạn và hoàn thành Dự thảo QCVN lần 1 kèm theo Thuyết minh vào tháng 5 năm 2021.

Từ thời điểm tháng 8 năm 2021 cho đến tháng 9 năm 2021, Cơ quan soạn thảo đã tổ chức họp hội thảo 03 lần về nội dung của Dự thảo. Sau các cuộc hội thảo, các cơ quan soạn thảo đã hoàn thiện, chỉnh sửa các nội dung theo góp ý của các chuyên gia của Cục.

Từ thời điểm tháng 10 năm 2021 cho đến tháng 11 năm 2021, gửi xin ý kiến 19 tổ chức, cơ quan và doanh nghiệp về dự thảo và nhận được 12 ý kiến góp ý về dự thảo. Sau khi nhận được các ý kiến đóng góp, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, hoàn thiện, chỉnh sửa cũng như giải trình về các ý kiến trên. Chi tiết:

- Cơ quan, đơn vị trong Ban Cơ yếu Chính phủ: 4 ý kiến.

- Doanh nghiệp đang kinh doanh, sử dụng sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm bảo mật dữ liệu lưu giữ: 7 ý kiến.

Trên cơ sở các ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu các góp ý xác đáng và giải trình đối với các ý kiến chưa phù hợp với thực tế triển khai quản lý mật mã dân sự.

Tháng 12 năm 2021, họp Hội đồng thẩm tra hồ sơ dự thảo QCVN.

Từ tháng 01 năm 2022 đến tháng 3 năm 2022, cơ quan soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu chỉnh sửa các nội dung dự thảo dựa trên các ý kiến góp ý của Hội đồng thẩm tra hồ sơ.

Từ tháng 4 năm 2022 tới nay, cơ quan soạn thảo gửi xin ý kiến góp ý các chuyên gia trong Ban Cơ yếu về nội dung dự thảo và cập nhật, chỉnh sửa phù hợp.

#### **IV. TÊN GỌI, BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ**

**1. Tên gọi của Thông tư:** Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đặc tính kỹ thuật mật mã sử dụng trong các sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu giữ.

#### **2. Bố cục, nội dung cơ bản của dự thảo Thông tư:**

Dự thảo Thông tư gồm có 3 điều, cụ thể như sau:

Điều 1 Quy định ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đặc tính kỹ thuật mật mã sử dụng trong các sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu giữ kèm theo Thông tư và ký hiệu quy chuẩn kỹ thuật.

Điều 2 Quy định hiệu lực thi hành Thông tư.

Điều 3 Quy định trách nhiệm thi hành Thông tư.

**\* Nội dung cơ bản của Dự thảo QCVN (ban hành tại Thông tư):**

##### **a) Tên gọi**

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đặc tính kỹ thuật mật mã sử dụng trong các sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu giữ. Ký hiệu QCVN :2022/BQP.

### **b) Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

- Phạm vi điều chỉnh:

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này quy định mức giới hạn các đặc tính kỹ thuật mật mã của các sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu giữ phục vụ bảo vệ thông tin không thuộc phạm vi bí mật nhà nước.

- Đối tượng áp dụng:

Quy chuẩn này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh và sử dụng sản phẩm mật mã dân sự để bảo vệ thông tin không thuộc phạm vi bí mật nhà nước.

### **c) Bố cục nội dung của QCVN**

Bố cục của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia bao gồm những phần chính sau:

Phần 1: Quy định chung bao gồm:

- Phạm vi điều chỉnh;
- Đối tượng áp dụng;
- Tài liệu viện dẫn;
- Giải thích từ ngữ;
- Chữ viết tắt.

Phần 2: Quy định về kỹ thuật. Phần này đưa ra các yêu cầu kỹ thuật cụ thể về mức giới hạn của đặc tính kỹ thuật mật mã mà đối tượng của quy chuẩn kỹ thuật phải tuân theo.

Phần 3: Quy định về quản lý.

Phần 4: Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân.

Phần 5: Tổ chức thực hiện.

Ban Cơ yếu Chính phủ kính trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét, ban hành Thông tư./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ Pháp chế /BQP;
- Lưu: VT, MMDSKD. N05.

**TRƯỞNG BAN**

**Vũ Ngọc Thiêm**